**DANH MỤC BÀI BÁO KHOA HỌC CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐHCN HN**
**ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ TRONG NƯỚC NĂM 2015**

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của pháp luật đối với Nhà nước | Tạp chí Công Thương số 6/2015 | Nguyễn Thị Thu Hương<br>Tạ Thị Thu Đông | KTXH |
| 2 | Một số bất cập trong quy định pháp luật về hợp đồng làm việc của viên chức | Tạp chí Pháp lý số 11/2015 | Nguyễn Thị Thu Hương | KTXH |
| 3 | Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật về đền bù chi phí đào tạo của viên chức trong trường đại học ở Việt Nam | Tạp chí Công Thương số 11/2015 | Nguyễn Thị Thu Hương | KTXH |
| 4 | Một số ý kiến trao đổi về những nhân tố bảo đảm và tác động tới thực hiện pháp luật về viên chức trong trường đại học | Tạp chí Công Thương số 12/2015 | Nguyễn Thị Thu Hương | KTXH |
| 5 | Về một phương pháp rút gọn thuộc tính trong bảng quyết định có miền giá trị liên tục theo tiếp cận tập thô mờ | Kỷ yếu hội thảo quốc gia về CNTT lần thứ XVIII | Nguyễn Long Giang<br>Cao Chính Nghĩa<br>Nguyễn Văn Thiện | KHKT |
| 6 | Bàn về hợp đồng lao động của viên chức | Tạp chí Dân chủ pháp luật | Nguyễn Thị Thu Hương | KTXH |
| 7 | Ảnh hưởng của vận tốc tiếp tuyến và ứng suất tiếp xúc đến độ mòn của bộ truyền bánh răng hành tinh thấm carbon. | Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV, Tập 2, tr 435. | Phạm Văn Đông | KHKT |
| 8 | Researched applied technology for plasma nitriding to improve the planetary gear transmission quality | The International Conference on Automotive Technology. ICAT-2015, pp 034. | Phạm Văn Đông | KHKT |
| 9 | Estimasion of the waering amount of plasma nitriding planetary gears transmission. | The International Conference on Automotive Technology. ICAT-2015, pp 035. | Phạm Văn Đông | KHKT |
| 10 | Ứng dụng công nghệ thấm carbon để nâng cao độ bền mòn của bộ truyền bánh răng hành tinh chế tạo bằng thép 18XГT | Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV, Tập 2, tr 428. | Phạm Văn Đông | KHKT |
| 11 | Nghiên cứu ảnh hưởng của bôi trơn làm nguội tối thiểu tới mòn dao và độ nhám bề mặt chi tiết khi phay cứng thép 65Г | Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV, Tập 1, tr 233. | Nguyễn Thái Bình<br>Phạm Văn Đông<br>Bùi Thị Thu Hà<br>Đỗ Như Hoàng | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 12 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khi gia công thép SUS 304 trên trung tâm gia công CNC TC.500 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 31, tr 28. | Phạm Văn Đông<br>Phạm Văn Bổng<br>Nguyễn Chí Bảo<br>Nguyễn Thanh Bình | KHKT |
| 13 | Mối quan hệ giữa lượng dịch chuyển của bàn máy với một số thông số hình học của hệ thống công nghệ khi mài vô tâm chạy dao hướng kính. | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 29, tr 26. | Phạm Văn Đông<br>Đỗ Đức Trung<br>Trần Minh Trường<br>Nguyễn Xuân Đỉnh | KHKT |
| 14 | Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến năng suất gia công của phương pháp tia lửa điện có trộn bột Titan trong dung dịch điện môi | Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV, Tập 2, tr 345. | Phạm Văn Đông<br>Bành Tiến Long<br>Ngô Cường<br>Nguyễn Hữu Phấn. | KHKT |
| 15 | Nghiên cứu ảnh hưởng của điện áp đánh lửa và cường độ dòng phóng tia lửa điện đến độ nhám bề mặt khi gia công thép 40Cr trên máy $CHMER_{EDM}$ CW420 HS | Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV, Tập 2, tr 561. | Phạm Văn Đông<br>Phạm Văn Bổng<br>Nguyễn Mai Anh<br>Hoàng Xuân Thịnh | KHKT |
| 16 | Tổng hợp và thăm dò hoạt tính sinh học một số hợp chất arylsydnone | Tạp chí KH&CN, trường ĐHCN Hà Nội, Số 30, tháng 10 năm 2015, tr 75-78. | Hoàng Thanh Đức | KHKT |
| 17 | FFT-simulations and multi-coated inclusion model for macroscopic conductivity of 2D suspensions of compound inclusions | Tạp chí Cơ học Việt Nam (Vietnam Journal of Mechanics) | Nguyễn Văn Luật | KHKT |
| 18 | Xấp xỉ hệ số dẫn vật liệu composite ba pha dạng quả cầu lồng nhau | Hội nghị Cơ học vật rắn biến dạng lần thứ XII, Đà Nẵng 8/2015 | Nguyễn Văn Luật | KHKT |
| 19 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khi phay cao tốc trên máy 5 trục UCP600 | Tạp chí khoa học và công nghệ số 53-Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam | Hoàng Tiến Dũng | KHKT |
| 20 | Nghiên cứu phương pháp thiết kế tối ưu kết cấu thép cầu trục | Kỷ yếu hội nghị toàn quốc về cơ học năm 2015. | Nguyễn Tuấn Linh | KHKT |
| 21 | Chiến lược học bằng làm trong dạy kỹ thuật | Tạp chí khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội | Võ Thị Như Uyên | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 22 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số vật liệu và chế độ cắt đến độ nhám bề mặt chi tiết máy khi mài tròn ngoài thép hợp kim | Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 4 | Nguyễn Tuấn Linh | KHKT |
| 23 | Thiết kế thực nghiệm theo TAGUCHI nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khuôn mẫu khi gia công xung định hình | Tạp chí khoa học và công nghệ (ĐHSPKTHY), Số 8, 8-13. | Nguyễn Anh Tú | KHKT |
| 24 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám khi gia công xung định hình theo phương pháp Taguchi và ANOVA. | Tạp chí khoa học và công nghệ (ĐHCNHN), Số 31, 33-37. | Nguyễn Anh Tú | KHKT |
| 25 | Nghiên cứu ứng dụng kĩ thuật CEL để mô phỏng va chạm của tia nước và tấm phẳng. | Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần IV, Tập 2, 727-734. | Nguyễn Anh Tú | KHKT |
| 26 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến độ nhám bề mặt khi khoan xung tia lửa điện theo phương pháp Taguchi và NANOVA. | Tạp chí khoa học và công nghệ (ĐHSPKTHY), Số 7, 15-20. | Nguyễn Anh Tú | KHKT |
| 27 | Nghiên cứu đặc tính ma sát và mài mòn của màng CrN tạo trên nền thép SKD11 bằng phương pháp phún xạ | Tạp chí Cơ khí Việt Nam-số 5-2015 | Trần Văn Đua,<br>Phạm Đức Cường<br>Đào Duy Trung | KHKT |
| 28 | Nghiên cứu đặc tính ma sát và mài mòn của thép SKD11 | Tạp chí khoa học và công nghệ -Trường đại học Công nghiệp Hà Nội số 28-06-2015. | Trần Văn Đua<br>Phạm Đức Cường<br>Nguyễn Văn Thành | KHKT |
| 29 | So sánh đặc tính ma sát của mẫu thép phủ màng CrN với mẫu thép thấm Nitơ | Kỷ yếu hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí – lần thứ IV-11-2015. | Trần Văn Đua<br>Phạm Đức Cường<br>Đào Duy Trung | KHKT |
| 30 | Nghiên cứu đặc tính dẫn nhiệt của vật liệu Nanocomposite trên nền Polypyrrole và $TiO_2$ | Tạp chí khoa học và công nghệ - Trường đại học Công nghiệp Hà Nội số 31-12-2015 | Nguyễn Trọng Tùng<br>Dương Ngọc Huyền<br>Trần Văn Đua<br>Đào Duy Trung | KHKT |
| 31 | Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến độ sạch bề mặt khuôn mẫu bằng phương pháp phun đá $CO_2$. | Tuyển tập báo cáo Hội nghị cơ khí lần IV; Trang 635 - Số 11/2015; Tập 2. | Phùng Xuân Sơn<br>Phạm Văn Đông<br>Nguyễn Xuân Yên | KHKT |
| 32 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến năng suất, độ sạch khi làm sạch bụi xi măng trên tấm ghi nhà lạnh nhà máy xi măng bằng phương pháp phun đá $CO_2$ | Tạp chí KH và CN Trường ĐHCN Hà Nội; Trang 23 - Số 31 | Phùng Xuân Sơn | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 33 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến năng suất, độ sạch khi làm sạch một số chất bẩn bằng phương pháp phun đá $CO_2$ | Tạp chí Cơ Khí Việt Nam; Trang 32 - Số 11 | Phùng Xuân Sơn<br>Bùi Quang Toàn | KHKT |
| 34 | Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số máy đến độ nhám khi gia công xung định hình mảnh dao hợp kim theo phương pháp Taguchi và ANOVA | Tạp chí khoa học và công nghệ Trường ĐHCN Hà Nội; Trang 20 - Số 30 | Phùng Xuân Sơn<br>Nguyễn Trọng Hùng<br>Nguyễn Quang Huy | KHKT |
| 35 | Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số máy đến nhám khi cắt dây tia lửa điện thép hợp kim theo phương pháp Taguchi và ANOVA | Tạp chí KH và CN Trường ĐHCN Hà Nội; Trang 35 - Số 29 | Phùng Xuân Sơn<br>Nguyễn Trọng Hùng<br>Phạm Hồng Quân | KHKT |
| 36 | Nghiên cứu mối liên hệ của các thông số công nghệ đến chất lượng sản phẩm khi ép nhựa sử dụng kênh dẫn nhựa nóng | Tạp chí Cơ Khí Việt Nam; Trang 19 - Số 7 | Phùng Xuân Sơn<br>Vũ Quý Đạc<br>Nguyễn Quốc Hoàn | KHKT |
| 37 | Phân tích lớp bề mặt thép SKD61 sau EDM trong dung dịch điện môi có trộn bột Titan với điện cực phân cực thuận. | Tạp chí KH&CN, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 29 | Bành Tiến Long<br>Trần Quốc Hùng<br>Ngô Cường<br>Nguyễn Hữu Phấn | KHKT |
| 38 | Tối ưu hóa động học băng tải lăc | Hội nghi toàn quốc Máy và Cơ cấu | Vũ Quý Đạc<br>Bùi Huy Kiên,<br>Nguyễn Văn Thắng<br>Hoàng Xuân Khoa<br>Nguyễn Văn Tuân | KHKT |
| 39 | Nghiên cứu ảnh hưởng của dung sai đến độ chính xác vị trị của cơ cấu cơ khí hệ thống đổ sợi tự động máy sợi con | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, trường ĐH Công Nghiệp Hà Nội, tr.29-34 | Nguyễn Xuân Chung<br>Bùi Huy Kiên<br>Nguyễn Văn Tuân<br>Hoàng Văn Gợt | KHKT |
| 40 | Nghiên cứu sử dụng lưỡng nhiên liệu diesel/syngas trên động cơ máy phát điện cỡ nhỏ | Tạp chí Khoa học Công nghệ - ĐHCN HN, Số 27, tr.60÷63 | Bùi Văn Chinh<br>Khổng Vũ Quảng<br>Phạm Văn Thể | KHKT |
| 41 | Nghiên cứu thực nghiệm sử dụng lưỡng nhiên liệu diesel/syngas trên động cơ diesel máy phát điện cỡ nhỏ | Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học - Cơ học Thủy khí Toàn quốc, tr.60÷63 | Bùi Văn Chinh,<br>Khổng Vũ Quảng<br>Phạm Văn Thể | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 42 | Nghiên cứu cải tiến động cơ D243 khi tăng áp bằng | Tạp trí khoa học và công nghệ Trường ĐHCN Hà Nội | Nguyễn Tiến Hán<br>Khổng Vũ Quảng<br>Phạm Minh Tuấn | KHKT |
| 43 | Đo lường điện dung bằng phương pháp tính toán thời gian phóng nạp của tụ điện và ứng dụng cho bài toán đo mức | Hội nghị KHKT đo lường toàn quốc | Hoàng Quý Lãm<br>Nguyễn Văn Đưa<br>Cung Thành Long<br>Cao Xuân Thảo<br>Đỗ Quốc Đáng<br>Nguyễn Đăng Hải<br>Nguyễn Đăng Khang<br>Hoàng Sĩ Hồng | KHKT |
| 44 | Kiểm tra ổn định bền vững cho hệ tuyến tính với hàm truyền có chứa thông số bất định nhờ bài toán tối ưu | Tạp chí khoa học và công nghệ Học viện kỹ thuật Quân Sự | Phạm Văn Minh | KHKT |
| 45 | Điều khiển thích nghi modal các hệ truyền động bám động cơ đồng bộ kích thích vĩnh cửu công suất nhỏ | Tạp chí Khoa học & Công nghệ Trường ĐH Công Nghiệp Hà Nội, số 30, 10/2015 | Vũ Hữu Thích;<br>Dương Anh Tuấn | KHKT |
| 46 | Nâng cao chất lượng hệ truyền động bám động cơ đồng bộ kích thích vĩnh cửu công suất nhỏ bằng phương pháp điều khiển thích nghi modal kết hợp thuật toán điều khiển bù các đặc tính tĩnh | Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Quân sự số 39, Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự. | Vũ Hữu Thích;<br>Phạm Tuấn Thành | KHKT |
| 47 | Xây dựng bộ điều khiển mờ cho các thiết bị di động không người lái | Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật, số 170, Học viện Kỹ thuật Quân sự. | Phạm Tuấn Thành;<br>Vũ Hữu Thích | KHKT |
| 48 | Nâng cao chất lượng điều khiển quá trình đốt nồi hơi sử dụng bộ điều khiển FPID | Tạp chí KHCN Trường ĐH Công nghiệp Hà nội, số 29 | Nguyễn Đăng Khang;<br>Nguyễn Đăng Hải | KHKT |
| 49 | Nghiên cứu chế tạo mô hình hệ thống cung cấp nước nóng sử dụng bơm nhiệt sử dụng giảng dạy và học tập | Tạp chí Khoa học công nghệ trường Đại học công Nghiệp Hà Nội<br>Số: 30 - 10/2015 | Nguyễn Đức Nam | KHKT |
| 50 | Nâng cao chất lượng hệ truyền động động cơ van bằng thuật toán điều khiển có bù các đặc tính tĩnh | Tạp chí Khoa học & Công nghệ Trường ĐH Công Nghiệp Hà Nội, số 28, 6/2015 | Vũ Hữu Thích<br>Phạm Tuấn Thành<br>Nguyễn Đình Tuyên | KHKT |
| 51 | Máy siêu âm Doppler màu chẩn đoán trong y tế | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 6 | Bồ Quốc Bảo<br>Đoàn Phạm Thắng | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 52 | Nâng cao năng lực đánh giá kỹ năng thực hành nghề cho đội ngũ cán bộ giảng dạy tại Trường Đại học công nghiệp Hà Nội | Hội thảo khoa học toàn quốc Bồi dưỡng năng lực cho giảng viên các trường sư phạm | Nguyễn Thị Diệu Linh | KHKT |
| 53 | Control of robot-camera system with actuator's dynamics to tract moving object | Tạp chí tin học và điều khiển học, V.31,N.3 (2015). ISSN 1813-9663 | Nguyễn Tiến Kiệm<br>Phạm Thượng Cát | KHKT |
| 54 | Nâng cao hiệu quả của mã BCH sử dụng phương pháp giải mã dựa trên chuẩn syndrome | Hội Nghị Quốc gia về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin; REV-ECIT2015, tr 322-326. ISBN 978-604-67-0635-9. | Phạm Khắc Hoan<br>Lê Văn Thái | KHKT |
| 55 | Tách chiết và nhận dạng các chất có hoạt tính kháng oxi hóa và độc tế bào từ cây thồm lồm (polygonum chinensis) | Tạp chí hóa học, 53, 5e3 | Nguyễn Quang Tùng<br>Lê Dăng Quang<br>Trần Thị Thu<br>Nguyễn Ngọc Thanh<br>Nguyễn Thị Bích Hải<br>Mai Ngọc Chúc<br>Nguyễn Thị Hoa | KHKT |
| 56 | Tách chiết các chất có hoạt tính kháng khuẩn từ cây muồng lá hẹp (casia angustifolia) | Tạp chí hóa học, 53, 5e3 | Nguyễn Quang Tùng<br>Lê Dăng Quang<br>Nguyễn Thị Duyên<br>Hồ Tú Cường<br>Trần Thị Thu<br>Phạm Anh Quân<br>Đoàn Quỳnh Chi. | KHKT |
| 57 | Tách chiết Rhein từ lá muồng (casia angustifolia) và chuyển hóa thành diacerein | Tạp chí Công nghiệp Hóa chất, số 6/2015 | Lê Đăng Quang<br>Nguyễn Quang Tùng<br>Nguyễn Thị Duyên<br>Hồ Tú Cường<br>Trần Thị Thu<br>Phạm Anh Quân<br>Đoàn Quỳnh Chi | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 58 | Tối ưu hóa quá trình chiết cao nghệ làm thuốc trừ nấm colletotrichum gloeosporioides | Tạp chi Công nghiệp Hóa chất, số 11/2015 | Nguyễn Quang Tùng<br>Lê Dăng Quang<br>Trần Thị Thu<br>Ngô Thị Ngại<br>Lê Thị Thu Hà<br>Nguyễn Mạnh Hùng | KHKT |
| 59 | Cytochalasins from Vietnamese daldinia echscholzii | Tạp chí Hóa học, 53, 6e1,2, 2015 | Nguyễn Quang Tùng<br>Đặng Ngọc Quang<br>Lê Thị Khánh Linh<br>Hà Thị Nhung<br>Bùi Thị Thu Hiền<br>Đỗ Đức Quế<br>Dương Minh Lam<br>Lê Hương Ly<br>Nguyễn Ngọc Thanh | KHKT |
| 60 | Ảnh hưởng của hàm lượng nanoclay đến tính chất cơ học và độ chậm cháy của compozit trên nền epoxy | Hội nghị Khoa học cán bộ ngành Hóa học (19/4/2015). Đăng trên số đặc biệt Tạp chí Hóa học | Nguyễn Quang Tùng<br>Bạch Trọng Phúc<br>Trần Vĩnh Diệu<br>Nguyễn Tuấn Anh | KHKT |
| 61 | Study the effect of stirring time to the mechanical propertimes and flame retardancy of epoxy/MMT-I30E nanocomposites | Hội nghị Khoa học cán bộ ngành Hóa học (19/4/2015). Đăng trên số đặc biệt Tạp chí Hóa học | Nguyễn Quang Tùng<br>Trần Vĩnh Diệu<br>Bạch Trọng Phúc<br>Nguyễn Tuấn Anh | KHKT |
| 62 | Nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian dung siêu âm đến tính chất cơ học và khả năng chống cháy của vật liệu MWCNTs/epoxy nanocompozit | Tạp chí hóa học, T.53, số 4E2 | Nguyễn Quang Tùng<br>Trần Vĩnh Diệu<br>Bạch Trọng Phúc<br>Nguyễn Tuấn Anh | KHKT |
| 63 | Nghiên cứu chuyển hóa axeton thành diaxeton ancol và mesityl oxit trên hydrotanxit Mg- Al | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp HN, Số 26, Tr.47- 49 | Nguyễn Quang Tùng<br>Mai Tuyên<br>Nguyễn Xuân Cảnh<br>Lục Văn Thụ | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 64 | Nghiên cứu phản ứng oxy hóa hoàn toàn n-hexan và toluen ở nhiệt độ thấp trên xúc tác nano Pt-CeO2/La2O3SiO2Al2O3 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp HN, Số 30, Tr.62- 65 | Nguyễn Minh Việt<br>Nguyễn Quang Tùng<br>Vũ Thị Thu Hà<br>Đỗ Thanh Hải<br>Đinh Thị Ngọ | KHKT |
| 65 | Cấu trúc electron và khả năng ức chế ăn mòn kim loại của một số dẫn xuất axetophenon benzoyl hiđrazon trong môi trường axit HNO3 3M | Tạp chí phân tích Hóa, Lý và Sinh học, 20(4), 218-224 | Vũ Minh Tân | KHKT |
| 66 | Nghiên cứu quá trình hấp phụ Cr(III) trong nước bằng polyanilin biến tính với dịch chiết cây sim | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, 30, 66-70 | Trần Thị Hà<br>Vũ Minh Tân<br>Đỗ Thị Thêu<br>Lê Xuân Quế | KHKT |
| 67 | Removal of Rhodamine B from aqueous solution by adsorption onto bentonite modified by cetyltrimethylammonium bromide | Vietnam Journal of Chemistry, 53(6e3), 142-146 | Vu Minh Tan<br>Nguyen Thanh Tung<br>Hoang Van Hung | KHKT |
| 68 | Nghiên cứu chuyển hóa acid béo phế thải thành methyl este sử dụng xúc tác 1-decyl-3-methylimidazolium hydrogen sulfat | Hóa học và ứng dụng | Phạm Thị Nam Bình<br>Đặng Thị Thúy Hạnh<br>Vũ Thị Thu Hà<br>Nguyễn Mạnh Hà | KHKT |
| 69 | Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến tính chất vật liệu sử dụng làm phôi trung gian chế tạo compozit cacbon-cacbon | Tạp chí Nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự, đặc san Hóa học-vật liệu | Đoàn Tuấn Anh<br>Ngô Minh Tiến<br>Phạm Tuấn Anh<br>Vũ Xuân Thành<br>Lê Văn Thụ<br>Lê Kim Long<br>Nguyễn Đức Nghĩa<br>Nguyễn Thế Hữu | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 70 | Ảnh hưởng của chế độ gia công đến tổ chức và tính chất của gốm hệ $Al_2O_3$, $TiO_2$, MgO dùng làm vật liệu chống đạn | Tạp chí Nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự, đặc san Hóa học-vật liệu | Phạm Tuấn Anh<br>Phùng Xuân Thịnh<br>Vũ Xuân Thành<br>Đoàn Tuấn Anh<br>Ngô Minh Tiến<br>Triệu Khương<br>Lê Văn Thụ<br>Điền Trung Nghĩa<br>Nguyễn Thế Hữu | KHKT |
| 71 | Phân tán và khảo sát ảnh hưởng của ống nano cacbon đến tính chất nhiệt của nhựa phenolformaldehit dạng novolac | Hội nghị vật lý chất rắn và khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ IX, quyển 2 | Đoàn Tuấn Anh<br>Vũ Xuân Thành<br>Phạm Tuấn Anh<br>Ngô Minh Tiến<br>Đào Anh Dũng<br>Nguyễn Thế Hữu<br>Lê Văn Thụ | KHKT |
| 72 | Hấp phụ và giải hấp ion $La^{3+}$ và $Nd^{3+}$ trong dung dịch bằng nhựa trao đổi ion poly(hydroxamic axit) được tổng hợp trên cơ sở acrylonitril | Tạp chí Khoa học (trường ĐH Sư phạm Hà Nội) | Hoàng Thị Phượng<br>Trịnh Đức Công<br>Nguyễn Thị Mỹ Hòa<br>Nguyễn Tiến Dũng<br>Nguyễn Thị Kim Giang<br>Nguyễn Thế Hữu | KHKT |
| 73 | Nghiên cứu biến tính bùn đỏ Tây Nguyên làm vật liệu hấp phụ xử lý asen trong nước. | Tạp chí Hóa học -Số đặc biệt (Kỷ niệm 60 năm thành lập viện hóa học Công nghiệp Việt Nam), Số 53(5e3)(tr.152-156) | Phạm Thị Mai Hương<br>Trần Hồng Côn<br>Nguyễn Văn Thơm | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 74 | Quantitative analysis of nitidine in Zanthoxylum Nitidum by high –performance liquid chromatoghaphy with fluorescence detection | Tạp chí Khoa học và Công nghệ 53(4B), 67-74 | Nguyen Thi Hong Van<br>Tran Thi Tuyen<br>Dinh Thi Thu Thuy<br>Nguyen Duc Duy<br>Pham Viet Cuong<br>Nguyen Thi Van Anh<br>Vu Dinh Hoang<br>Nguyen Ngoc Thanh<br>Nguyen Thi Nhai<br>Cam Thi Inh<br>Pham Thi Minh Diep<br>Phạm Quoc Long | KHKT |
| 75 | Nghiên cứu lựa chọn một số dầu thực vật có tỉ lệ axit béo phù hợp làm tăng hiệu lực sinh học của thuốc trừ sâu vi sinh Bt | Tạp chí Khoa học và Công nghệ 53 (4C), 142-148 | Hoàng Thân Hoài Thu<br>Đoàn Lan Phương<br>Hoàng Minh Tuệ<br>Nguyễn Ngọc Thanh<br>Nguyễn Thị Nguyệt<br>Vũ Thị Oanh<br>Nguyễn Thị Nga<br>Phạm Quốc Long | KHKT |
| 76 | Nghiên cứu quá trình hòa tách nhôm oxit trong cao lanh Phú Thọ bằng $KHSO_4$ | Tạp chí Hóa học, 3e1253, 254-257 | Vũ Minh Khôi<br>La Thế Vinh<br>Lê Thị Mai Hương<br>Hà Thị Hồng Yến<br>Nguyễn Đình Lộc<br>Nguyễn Thị Vân Anh | KHKT |
| 77 | Ảnh hưởng của một số yếu tố đến khả năng tách nhôm oxit trong cao lanh bằng phản ứng với Natribisulfat | Tạp chí Hóa học,<br>4e253, 24-27 | Vũ Minh Khôi<br>La Thế Vinh<br>Quách Thị Phượng<br>Lê Thị Mai Hương | KHKT |
| 78 | Chế tạo vật liệu màng sợi nano làm tăng khả năng chữa lành vết thương | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp HN, số 26, 43-46 | Nguyễn Thị Thu Thủy<br>Park June Seo | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 79 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chất mang ((nano SiO2 và meso SBA-15) trong hệ xúc tác chứa Ni đến hiệu suất hydro đề oxy hóa guaiacol | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, số 29, 08/2015 | Phạm Thị Thu Giang<br>Vũ Thị Hòa<br>Đặng Tuyết Phương<br>Vũ AnhTuấn | KHKT |
| 80 | Khả năng gây độc tế bào ung thư của các dẫn xuất triterpene khung lupane từ loài Ngũ gia bì hương Acanthopanax trifoliatus (L.) Merr. | Tạp chí KHCN ĐHCN Hà Nội (Sô 28) | Lê Thị Hồng Nhung<br>Nguyễn Thị Thanh Mai<br>Nguyễn Thanh Tâm<br>Trịnh Thị Thủy<br>Đào Đức Thiện<br>Trần Văn Sung | KHKT |
| 81 | Nghiên cứu công nghệ phân tán đồng đều kim loại chuyển tiếp/chất mang cho xúc tác oxi hóa của Modul DOC bộ xử lý khí thải động cơ diesel | Tạp chí Khoa học & công nghệ | Nguyễn Minh Việt<br>Đỗ Thanh Hải<br>Đinh Thị Ngọ<br>Vũ Thị Thu Hà | KHKT |
| 82 | Tạo hình trang phục phụ nữ Kinh Bắc truyền thống | Tạp chí Văn hóa, số 375; ISSN: 0866-8655 | Vũ Huyền Trang | KTXH |
| 83 | Một thuật toán phát hiện bất thường dựa vào quỹ đạo trong giám sát video | Chuyên san các công trình nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin và Truyền thông, Tạp chí Công nghệ thông tin và truyền thông, Kỳ 3, tập V – 1, số 14 (34), tr.5 – 12 | Ngô Đức Vĩnh<br>Đỗ Năng Toàn | KHKT |
| 84 | Một lược đồ thủy vân thuận nghịch mới sử dụng mở rộng hiệu đối với các véc-tơ điểm ảnh | Chuyên san Công nghệ thông tin và Truyền thông, Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật, Học viện Kỹ thuật Quân sự, tháng 4/2015, tr. 17-31 | Đỗ Văn Tuấn<br>Trần Đăng Hiên<br>Phạm Đức Long<br>Phạm Văn Ất | KHKT |
| 85 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách cổ tức của doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam | Tạp chí khoa học Công nghệ, số 28, trang 75-79 | Đặng Ngọc Hùng | KTXH |
| 86 | Hậu M & A: Thách thức đối với nhân lực ngành Ngân hàng tại Việt Nam | Kinh tế & Dự báo, số 22, tháng 11/2015, Trang 22-23 | Hoàng Thị Thanh Huyền | KTXH |
| 87 | Vai trò và giá trị hoạt động công bố thông tin phi tài chính | Tạp chí tài chính số 613/2015, trang 49-50 | Nguyễn Thị Hồng Duyên | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 88 | Vận dụng chuẩn mực kế toán BCTC quốc tế của các quốc gia trên trế giới và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam | Tạp chí kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương số cuối tháng 11/2015, trang 37-39 | Nguyễn Thị Thu Thủy | KTXH |
| 89 | Bàn về kế toán biến động tăng tài sản do mua sắm phải qua lắp đặt, chạy thử | Tạp chí Tài chính, Số 617, T9/2015 | Phạm Thu Huyền | KTXH |
| 90 | Giải pháp nào cho hạch toán trích trước chi phí sửa chữa tài sản cố định? | Tạp chí Tài chính, số 623, T12/2015 | Phạm Thu Huyền | KTXH |
| 91 | Lý luận và thực tiễn kế toán mua bán nợ xấu tại Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (VAMC) | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương Tháng 11, năm 2015, Số 457, Trang 38-39 | Nguyễn Thị Ngọc Lan | KTXH |
| 92 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn sử dụng dịch vụ Mobile banking tại thành phố Hà Nội | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Số 29 tháng 8/2015, Trang 95-99 | Đồng Trung Chính | KTXH |
| 93 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng chất lượng cung cấp dịch vụ đào tạo tại trường đại học công nghiệp hà nội | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Số 31 tháng 12/2015, Trang 98-102 | Nguyễn Anh Tuấn<br>Đồng Trung Chính | KTXH |
| 94 | Tỷ suất lợi nhuận của các doanh nghiệp nhà nước trước và sau cổ phần hóa: Nghiên cứu điển hình tại Việt Nam | Kỷ yếu hội thảo quốc tế dành cho các nhà khoa học trẻ (ICYREB2015) | Nguyễn Thị Xuân Hồng<br>Trần Mạnh Dũng | KTXH |
| 95 | Giải pháp chiến lược nâng cao năng lực cạnh tranh chon ngành dệt may Việt Nam khi tham gia Hiệp định TPP | Tạp chí Thông tin và dự báo Kinh tế - xã hội . Số 117, tháng 09/2015 | Nguyễn Hồng Chỉnh | KTXH |
| 96 | Sự ảnh hưởng của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới đến xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam | Tạp chí Khoa học và công nghệ. Số 29, tháng 08/2015 | Nguyễn Hồng Chỉnh<br>Trần Thị Dung | KTXH |
| 97 | Vận dụng phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo mô hình chi phí mục tiêu vào các doanh nghiệp xây lắp ở Việt Nam | Tạp chí Kinh tế & Phát triển, Số 219, Tháng 09/2015, Trang 84-89 | Nguyễn La Soa | KTXH |
| 98 | Nghiên cứu xu hướng quản trị lợi nhuận do thay đổi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam | Kinh tế & phát triển<br>ISSN: 1859-0012, Số 219 (I), Trang 46-54, 2015 | Đặng Ngọc Hùng | KTXH |
| 99 | Vận dụng thẻ điểm cân bằng đánh giá hiệu quả và xây dựng chiến lược trong các trường Đại học – Nghiên cứu tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội | Tạp chí khoa học Công nghệ<br>ISSN: 1859-3585, Số 30, Trang 91-96 | Đặng Ngọc Hùng<br>Hoàng Thị Việt Hà<br>Phạm Thị Hồng Diệp<br>Nguyễn Thị Phương | KTXH |
| 100 | Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kế toán trong các công ty chứng khoán | Tạp chí Quản lý Nhà nước số 238, Tháng 11/2015, trang 53-56 | Phạm Thị Hồng Diệp | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 101 | Tác động của thanh toán quốc tế tới kế toán thanh toán xuất nhập khẩu hàng hóa | Tạp chí tài chính (Kỳ 2 – tháng 12/2015, số 623, trang 39-40) | Trần Thị Thùy Trang | KTXH |
| 102 | Xu hướng quốc tế về trình bày thông tin phi tài chính và khuyến nghị đối với kế toán Việt Nam | Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán, Số 07 (144)-2015, Trang 32-35 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 103 | Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam | Tạp chi Công Thương, Số 7-Tháng 6/2015, Trang 18-24 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 104 | Luật Kế toán của một số quốc gia trên thế giới và một số khuyến nghị cho việc hoàn thiện Luật Kế toán Việt Nam | Hội thảo khoa học Hoàn thiện Luật Kế toán trong tiến trình cái cách hệ thống Kế toán Việt Nam, Học viện Tài chính 2015, Trang 81-91 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 105 | Các mô hình tồn kho và ứng dụng trong quản trị hàng tồn kho tại các doanh nghiệp sản xuất vừa và nhỏ Việt Nam | Tạp chí Kế toán & Kiểm toán, Số tháng 7/2015, Trang 21-25 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 106 | Kế toán về trách nhiệm xã hội của một số quốc gia trên thế giới - Định hướng đối với các doanh nghiệp Việt Nam | Tạp chí Kế toán & Kiểm toán, Số tháng 5/2015, Trang 39-41 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 107 | Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thực tập tốt nghiệp của sinh viên ngành kế toán trường Đại học Công nghiệp Hà Nội | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 28 (6/2015), Trang 93-99 | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 108 | Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ ứng dụng ICT của giáo viên dạy nghề Đại học Công nghiệp Hà Nội | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 26 (2/2015), Trang 68-74 | Bùi Thị Ngân<br>Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 109 | Phân tích những nhân tố cơ bản ảnh hưởng tới cấu trúc vốn của các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 26 (2/2015), Trang 63-67 | Đồng Trung Chính | KTXH |
| 110 | Đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ cho vay của NHTM Cổ phần Công Thương Việt Nam (VietinBank) tại khu vực Hà Nội và Bắc Ninh | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 28 (6/2015), Trang 83-87 | Đồng Trung Chính | KTXH |
| 111 | Khả năng cạnh tranh của chợ truyền thống, chợ dân sinh trong bối cảnh đô thị hóa | Tạp chí Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương, Số 441, Tháng 1/2015, Trang 4-6 | Hoaàng Thị Hương<br>Hoàng Văn Phi | KTXH |
| 112 | Giải pháp góp phần hoàn thiện kế toán quản trị chi phí phục vụ chức năng lập kế hoạch tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 | Tạp chí Thông tin và dự báo Kinh tế - xã hội . Số 111, tháng 3/2015, Trang 42-46 | Nguyễn La Soa | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 113 | Phân tích ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên Khoa Kế toán-Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội | Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 26 (2/2015), Trang 75-80 | Đặng Ngọc Hùng | KTXH |
| 114 | Đánh giá chất lượng khóa học ngành Quản trị kinh doanh trường đại học Công nghiệp Hà Nội từ góc nhìn của sinh viên tốt nghiệp | Số 29, 8/2015; Tạp chí KHCN, trường ĐHCNHN | Thân Thanh Sơn<br>Cao Thị Thanh<br>Nguyễn Mạnh Cường | KTXH |
| 115 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế của sinh viên ngành TCNH, trường ĐHCN HN | Khoa học và Công nghệ, số 25 | Ng Thị Nguyệt Dung<br>Ng Thị Hải Yến<br>Ng Thị Quyên<br>Hoàng T Hương | KTXH |
| 116 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự chấp nhận của khách hàng đối với dịch vụ ngân hàng điện tử | Kinh tế và Dự báo, số 22, 11/2015 | Ng Thị Nguyệt Dung | KTXH |
| 117 | Liên kết phát triển nông nghiệp giữa hộ nông dân với doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế | Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương - sô 458 | Nguyễn Thị Thúy | KTXH |
| 118 | Nâng cao tính bền vững ngân sách Nhà nước Việt Nam nhằm đảm bảo an ninh tài chính tiền tệ trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay | Hội thảo khoa học quốc gia | Đỗ Thị Ngọc Lan | KTXH |
| 119 | Tính bền vững tài khóa của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay | Tạp chí Kinh tế dự báo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 5 tháng 3/2015. | Đỗ Thị Ngọc Lan<br>Trần Thị Lan Anh | KTXH |
| 120 | Để Hà Giang trở thành vùng trọng điểm quốc gia về dược liệu | Tạp chí Kinh tế dự báo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 16 tháng 9/2015 | Đỗ Thị Ngọc Lan | KTXH |
| 121 | Đánh giá chuỗi cung ứng thực phẩm rau an toàn cho Hà Nội | Kỷ yếu hội thảo quốc gia "Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho các đô thị lớn tại Việt Nam" | Nguyễn Hồng Chỉnh<br>Nguyễn Thị Quế | KTXH |
| 122 | Cơ hội, khó khăn và thách thức khi huy động và sử dụng vốn vay Nhật Bản cho nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn hiện nay | Tạp chí Con số và Sự kiện, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tháng 8/2015 | Đỗ Thị Ngọc Lan | KTXH |
| 123 | Phân tích chiến lược của kế toán quản trị trong mối liên hệ với chuỗi giá trị doanh nghiệp | Tạp chí Công Thương | Nguyễn Thị Hồng Nga | KTXH |
| 124 | Chế độ tỷ giá neo có điều chỉnh và dòng vốn nước ngoài vào Việt Nam | Tạp chí Tài chính số kỳ 1, tháng 6/2015 | Ng Thị Hồng Nhung | KTXH |
| 125 | Kinh nghiêm của Singapore trong điều hành chính sách tỷ giá để thu hút FDI | Tạp chí Kinh tế và dự báo số 18, tháng 9/2015 | Ng Thị Hồng Nhung | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 126 | Ảnh hưởng của tỷ giá và các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản đến FDI | Tạp chí Kinh tế và dự báo số 16, tháng 8/2015 | Ng Thị Hồng Nhung | KTXH |
| 127 | Tín dụng phát triển thị trường bất động sản ở Lào | Tạp chí Công thương số 5 tháng 3/2015 | Bùi Thị Hạnh<br>Phạm Thị Trúc Quỳnh | KTXH |
| 128 | Đánh giá chất lượng khóa học ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội từ góc nhìn của sinh viên tốt nghiệp | Tạp chí Khoa học và Công nghệ | Thân Thanh Sơn<br>Cao Thị Thanh<br>Nguyễn Mạnh Cường | KTXH |
| 129 | Những thách thức trong quản lý nợ thuế tại Cục thuế Hà Nội | Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương-số 444 | Trần Thị Lan Anh | KTXH |
| 130 | Huy động và sử dụng vốn vay của Nhật Bản-cơ hội và thách thức | Con số và sự kiện | Trần Thị Lan Anh | KTXH |
| 131 | Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo lao động tại hệ thống các trường thuộc Bộ Công Thương giai đoạn 2015-2020 | Tạp chií Kinh tế - Châu Á - Thái Bình Dương | Nguyễn Thị Mai Lan | KTXH |
| 132 | Chất lượng nguồn nhân lực tại ngân hàng TMCP quân đội: Thực trạng và giải pháp | Khoa học công nghệ<br>Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội. Số 31 | Phạm Thị Thanh Hằng | KTXH |
| 133 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sắm trực tuyến của sinh viên trên địa bàn Hà Nội | Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương. Số cuối tháng 2 | Phạm Thị Thanh Hằng<br>Ng Thị Phương Anh<br>Vũ Thị Thu Hà | KTXH |
| 134 | Quảng cáo tác động tới hành vi mua sữa tươi của người tiêu dùng | Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương. Số cuối tháng 2 | Vũ Thị Hà<br>Phạm Thị Thanh Hằng<br>Ng Thị Phương Anh | KTXH |
| 135 | Phương pháp giảng dạy tích cực: Ứng dụng của nó trong ngành Quản trị kinh doanh | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia | Nguyễn Viết Hãnh<br>Lê Thị Khánh Ly<br>Lê Thị Loan | KTXH |
| 136 | Thực trạng phân tích tài chính tại các doanh nghiệp thương mại hiện nay ở Việt Nam | Tạp chí Kinh tế Châu á Thái Bình Dương | Đào Thị Nhung | KTXH |
| 137 | Phân tích khả năng sinh lợi của một số doanh nghiệp Xi măng niêm yết trên sàn HNX | Tạp chí Khoa học công nghệ-số 28/T6/2015 | Mai Thị Diệu Hằng | KTXH |
| 138 | Những thách thức trong Quản lý nợ thuế tại Cục thuế Hà Nội. | Tạp chí Kinh tế - Châu á - Thái Bình Dương | Mai Thị Diệu Hằng | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 139 | Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay | Tạp chí Công thương, Số 1+2 tháng 1/2015, trang 48-49 | Nguyễn Thị Hải Yến<br>Nguyễn Thị Hoa | KTXH |
| 140 | Phát triển dịch vụ phi tín dụng tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam | TC Kinh tế - Châu Á TBD, số 441, trang 12-14 | Nguyễn Thị Hoa<br>Nguyễn Thị Hải Yến | KTXH |
| 141 | Công nghiệp phụ trợ và vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế Việt Nam | TC Lao động và Công đoàn | Nguyễn Duy Chức | KTXH |
| 142 | Sự khác biệt giữa VAS03 và IAS 16, nguyên nhân và các định hướng giải pháp hoàn thiện | Kỷ yếu hội thảo khoa học | Trương Thanh Hằng<br>Nguyễn Hồng Chỉnh | KTXH |
| 143 | Đánh giá chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tại Hà Nội | Thông tin và dự báo<br>Kinh tế - Xã hội | Đào Thị Hà Anh | KTXH |
| 144 | Evaluating the ESP material for the third year students majored in Electricity at HaUI | Tạp chí khoa học & công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 30, 10/2015 | Phạm Thị Mỹ Hạnh<br>Nguyễn Thị Đan Quế<br>Bùi Thị Ngọc | KTXH |
| 145 | Những lỗi viết thường gặp khi sử dụng liên từ trong tiếng Anh Common Written Errors in Using Conjunctions in English | Tạp chí Khoa học và công nghệ, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, số 31, 2015 | Đỗ Thị Huyền Thanh<br>Nguyễn Mạnh Hùng<br>Bùi Thị Hiền<br>Nguyễn Thị Chí Linh | KTXH |
| 146 | Nâng cao đặc tính nhạy khí NH3 của mạng lưới ống nano cacsbon mọc trực tiếp trên điện cực bằng các hạt nano kim loại quý | Hội nghị Vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ 9 - SPMS2015, Quyển 2, trang 424-427. | Dương Vũ Trường | KHKT |
| 147 | Xây dựng nội dung giảng dạy Toán cao cấp theo hướng tăng cường vận dụng trong thực tiễn đào tạo nghề ở trường Đại học Công nghiệp Hà nội | Tạp chí Khoa học giáo dục | Lê Bá Phương | KTXH |
| 148 | Xu hướng lựa chọn các loại sản phẩm du lịch của người Việt xét từ góc độ tâm lý học | Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 10-2015 | Phạm Văn Đại | KTXH |
| 149 | Nhu cầu du lịch và tiêu chí lựa chọn các loại sản phẩm du lịch của du khách Việt Nam | Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 11-2015 | Phạm Văn Đại | KTXH |
| 150 | Một số vấn đề về tổ chức dạy học dựa vào dự án học tập ở các trường đại học kĩ thuật | Tạp chí giáo dục, số đặc biệt/tháng 10/2015 | Nguyễn Giang Nam | KTXH |
| 151 | Nghề hướng dẫn viên du lịch và những phẩm chất tâm lý cần thiết của nghề | Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 06 | Phí Công Mạnh | KTXH |
| 152 | Thực trạng phẩm chất tâm lý cơ bản của hướng dẫn viên du lịch | Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 07 | Phí Công Mạnh | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 153 | Thực trạng các nguồn lực phát triển du lịch sinh thái huyện đảo Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh | Tạp chí Khoa học và Công nghệ | Lê Thu Hương<br>Trần Đức Thành | KTXH |
| 154 | Ứng dụng hệ thống thông tin địa lí (GIS) và Google Maps bước đầu biên tập bản đồ du lịch trực tuyến tỉnh Hà Giang | Hội nghiị khoa học Địa lý lần thứ 8, Khoa học Địa lý Việt Nam trong chiến lược đổi mới, hội nhập và phát triển | Traần Viêt Khanh<br>Lê Minh Hải<br>Lê Thu Hương | KTXH |
| 155 | Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa học đường cho sinh viên hiện nay | Lý luận chính trị và Truyền thông, số tháng 3 | Trần Thị Tùng Lâm | KTXH |
| 156 | Thực trạng văn hóa học đường trong trường Đại học đào tạo các ngành kỹ thuật ở Hà Nội hiện nay | Giáo dục & Xã hội | Trần Thị Tùng Lâm | KTXH |
| 157 | Nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa học đường cho sinh viên các ngành kỹ thuật ở Hà Nội hiện nay | Giáo dục & Xã hội | Trần Thị Tùng Lâm | KTXH |
| 158 | Hợp tác xã kiểu mới trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. | Giáo dục lý luận chính trị, số 242 | Nguyễn Văn Sơn | KTXH |
| 159 | Kinh nghiệm một số quốc gia về nâng cao chất lượng tín dụng cho học sinh, sinh viên | Giáo dục lý luận chính trị, số 243 | Trần Thị Minh Trâm | KTXH |
| 160 | Tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn - Giải pháp tăng cơ hội tiếp cận giáo dục Đại học trong cơ chế tự chủ | Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Quản lý đào tạo đại học trong điều kiện tự chủ. Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân | Trần Thị Minh Trâm | KTXH |
| 161 | Kinh nghiệm quốc tế về xã hội hóa giáo dục | Giáo dục & Xã hội, 44 | Phạm Thị Thu Hương | KTXH |
| 162 | Thực chất xã hội hóa giáo dục ở Việt Nam | Giáo dục & Xã hội, số Đặc biệt | Phạm Thị Thu Hương | KTXH |
| 163 | Một số giải pháp nâng cao chất lượng xã hội hóa giáo dục ở Việt Nam hiện nay | Tổ chức nhà nước, số 10 | Phạm Thị Thu Hương | KTXH |
| 164 | Giải pháp tăng cường để nâng cao chất lượng xã hội hóa giáo dục ở Việt Nam hiện nay | Giáo dục lý luận, số 236 | Phạm Thị Thu Hương | KTXH |
| 165 | Mâu thuẫn lợi ích giữa chủ doanh nghiệp và người lao động ở Việt Nam hiện nay | Khoa học xã hội Việt Nam, số 98 | Trần Thị Bích Huệ | KTXH |
| 166 | Mâu thuẫn lợi ích giữa chủ doanh nghiệp và người lao động ở Việt Nam hiện nay - nhìn từ các cuộc đình công | Giáo dục lý luận, số 227 | Trần Thị Bích Huệ | KTXH |
| 167 | Một số mâu thuẫn về lợi ích giữa các nhóm xã hội ở Việt Nam hiện nay | Triết học, số 285 | Nguyễn Ngọc Hà,<br>Trần Thị Bích Huệ | KTXH |
| 168 | Mâu thuẫn lợi ích giữa người bị thu hồi đất với nhà nước đầu tư và chính quyền ở Việt Nam hiện nay | Giáo dục lý luận, số 226 | Trần Thị Bích Huệ | KTXH |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 169 | Vai trò định hướng của nghệ thuật đối với sự phát triển nhân cách của con người Việt Nam hiện nay | Giáo dục & Xã hội, số Đặc biệt tháng 11 | Bùi Thị Kim Xuân | KTXH |
| 170 | Giáo dục đại học với việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao hiện nay | Giáo dục & Xã hội | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | KTXH |
| 171 | Đổi mới phương pháp hạch toán chi phí: Tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp | Tạp chí Tài chính | Nguyễn Thị Hồng Duyên | KTXH |
| 172 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục | Khoa học xã hội Việt Nam, số 96 | Lê Văn Mười | KTXH |
| 173 | Bàn về xây dựng chỉ tiêu phân tích tài chính trong doanh nghiệp thương mại | Tạp chí Tài chính | Đào Thị Nhung | KTXH |
| 174 | Tác động của khoa học và công nghệ hiện đại đến đạo đức gia đình Việt Nam hiện nay | Giáo dục lý luận chính trị, số 230 | Đặng Văn Luận | KTXH |
| 175 | Thị trường sức lao động ở tỉnh Vĩnh Phúc | Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương, số tháng 6 | Bùi Thanh Tùng | KTXH |
| 176 | Phát triển thị trường lao động ở Việt Nam | Công thương, số tháng 6 | Bùi Thanh Tùng | KTXH |
| 177 | Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục ở Việt Nam - Một số yêu cầu tất yếu hiện nay | Giáo dục & Xã hội, 48 (109) | Phạm Thị Thu Hương | KTXH |
| 178 | Nghiên cứu sử dụng xăng sinh học trên ôtô phun xăng điện tử | Giao thông vận tải, tháng 05/2015, (năm thứ 56), tr38-41 | Lê Anh Tuấn<br>Phạm Hữu Tuyến<br>Phạm Minh Tuấn<br>Trần Quang Vinh<br>Phạm Hữu Truyền<br>Đinh Xuân Thành | KHKT |
| 179 | Xây dựng đặc tính luân hồi khí thải cho động cơ diesel tăng áp | Hội nghị khoa học Cơ học Thủy khí Toàn quốc năm 2015, 07/2015, tr. 51 | Khổng Vũ Quảng<br>Lê Anh Tuấn<br>Nguyễn Duy Tiến<br>Nguyễn Thế Trực<br>Đinh Xuân Thành | KHKT |
| 180 | "Ước lượng độ không đảm bảo đo của máy chuẩn mô men sử dụng ổ khí quay" | Hội nghị Đo lường toàn quốc lần thứ VI | Vũ Văn Duy<br>Vũ Toàn Thắng | KHKT |
| 181 | Phương pháp thích nghi theo số lượng và vị trí sóng mang con trong hệ truyền dẫn OFDM. | Nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự, số 40, tháng 12/2015. | Trần Hữu Toàn<br>Bạch Nhật Hồng | KHKT |
| 182 | Điều khiển bám vị trí trục máy CNCtrên cơ sở điều khiển trong chế độ trượt và bộ quan sát nhiễu | Tạp chí tự động hóa ngày nay số 14, tháng 12 năm 2015 | Hoàng Tiến Dũng<br>Nguyễn Văn Hải | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 183 | Xây dựng bài toán thiết kế cảm biến đo áp suất động cơ tên lửa có kết cấu màng – dầm | Kỷ yếu hội nghị Khoa học kỹ thuật toàn quốc lần thứ 5 | Phạm Quang Minh<br>Nguyễn Văn Thành | KHKT |
| 184 | Tính toán, thiết kế, chế tạo mô hình máy phay lăn răng lập trình điều khiển bằng máy tính. | Tạp chí Khoa học & Công nghệ số 31.2015 Trường ĐH Công nghiệp HN | Nguyễn Hồng Sơn<br>Chu Anh Tuấn | KHKT |
| 185 | Nghiên cứu, khảo sát mối quan hệ giữa lượng mòn (Hs) của chày với thời gian khi đột trên máy đột CNC. | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Số 31, Trường ĐH Công nghiệp HN | Chu Anh Tuấn<br>Nguyễn Chí Bảo<br>Nguyễn Nam Hải<br>Nguyễn Huy Kiên | KHKT |
| 186 | Nghiên cứu phương pháp đo nồng độ bụi và thiết kế nguyên lý thiết bị lấy mẫu khí thể tích lớn | Tạp chí Khoa học & Công nghệ (Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội), Số 27 | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 187 | Nghiên cứu công nghệ tuyển quặng Antimon mỏ Cốc Tấy, Tuyên Quang bằng phương pháp tuyển nổi | Tạp chí Công nghiệp Mỏ, Số 3 | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 188 | Nghiên cứu thiết kế thiết bị điện phân tinh luyện Antimon | Tạp chí Khoa học & Công nghệ (Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội), Số 31 | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 189 | Nghiên cứu đặc tính ma sát và mài mòn của thép SKD11 | Tạp chí Khoa học & Công nghệ (Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội), Số 28 | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 190 | Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị đo khí SO2, NOx, CO trong môi trường không khí | Kỷ yếu Hội nghị khoa học và kỹ thuật đo lường toàn quốc lần thứ 6, Hà Nội | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 191 | Nghiên cứu tạo màng Nitrit titan trên chày ép nóng bằng phương pháp lắng đọng vật lý trong chân không | Kỷ yếu Hội nghị Khoa học Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ 4, TP. HCM | Phạm Đức Cường và cộng sự | KHKT |
| 192 | Ứng dụng phép phân tích độ nhạy kết hợp với đường cong PV để xác định giới hạn ổn định điện áp nút tải trong lưới điện phân phối | Tạp chí KH&CN các trường ĐH kỹ thuật | Trịnh Trọng Chưởng | KHKT |
| 193 | To study the effect of the insulation to the transitional characteristics of high voltage underground cables using XLPE insulated | Journal of Science and Technology (Vietnam Academy of Science and Technology (VAST)) | Nguyen Duc Min<br>Trinh Trong Chuong | KHKT |
| 194 | Online operation of distribution network connected to distributed generation, considering the cost of network reconfiguration and energy loss | Journal of Science and Technology (Vietnam Academy of Science and Technology (VAST)) | Trinh Trong Chuong<br>Doan Van Binh<br>Nguyen Tung Linh | KHKT |

| TT | Tên bài báo | Thông tin tạp chí (tên, số, tập) | Tác giả | Lĩnh vực |
|---|---|---|---|---|
| 195 | Nghiên cứu tạo màng cứng TiN trên thép hợp kim bằng phương pháp phún xạ DC-magnetron | Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ĐHCNHN | Phạm Đức Cường<br>Nguyễn Quang Định<br>Đỗ Tuấn Long<br>Phạm Văn Đông<br>Bùi Tiến Sơn | KHKT |
| 196 | Nghiên cứu tạo màng Nitrit Titan trên chày ép nóng bằng phương pháp lắng đọng vật lý trong chân không | Hội nghị Khoa học Công nghệ Toàn quốc về Cơ khí lần thứ 4, TPHCM, 2015 | Phạm Đức Cường<br>Trần Đức Quý<br>Nguyễn Quang Định | KHKT |
| 197 | Nghiên cứu thành phần hóa học, chỉ số hóa lý và hoạt tính sinh học của tinh dầu quả phật thủ Việt Nam. | Tạp chí Hóa học. Tập 53- số 1, trang 107- 111. | Nguyễn Văn Lợi | KHKT |
| 198 | Tối ưu hóa quá trình chưng cất tinh dầu vỏ quả quất Hưng Yên | Tạp chí Khoa học và Công nghệ- Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Số 29- 2015, trang 77- 80. | Nguyễn Văn Lợi<br>Nguyễn Quang Tùng<br>Phạm Văn Dật | KHKT |
| 199 | Study on constituents, physico-chemical indicators and biological activity of Bac Giang *Liquidambar Formosana* Hance leaves oil. | Tạp chí Khoa học và Công nghệ. Tập 53- số 4B, trang 81-87. | Nguyễn Văn Lợi | KHKT |
| 200 | Nghiên cứu tách chiết và xác định hoạt tính sinh học của các cấu tử tạo hương trong tinh dầu vỏ quả quất Hưng Yên. | Tạp chí Khoa học và Công nghệ. Tập 53- số 4B, trang 256-264. | Nguyễn Văn Lợi | KHKT |
| 201 | Nghiên cứu quy trình công nghệ tách chiết tinh dầu lá tràm Thái Nguyên (*Melaleuca Cajuputi* Pwell) | Tạp chí Khoa học và Công nghệ- Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Số 31- 2015, trang 84- 87. | Nguyễn Văn Lợi<br>Nguyễn Quang Tùng<br>Phùng Tôn Quyền | KHKT |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | |